

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT Q. NGÃI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC KIỂM LÂM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /HD-CCKL
V/v hướng dẫn công tác sản xuất,
kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn.

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ quy định về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống; quản lý vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính;

Thực hiện Công văn số 606/UBND-KTN ngày 21/02/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Công văn số 1142/SNNPTNT-KL ngày 28/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức thực hiện công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn một số nội dung để các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp (*gọi tắt: cơ sở sản xuất, kinh doanh*) thực hiện như sau:

1. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh

a) Để được sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh yêu cầu phải đủ các điều kiện quy định tại Điều 21 Mục 3 Chương II Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ.

b) Phải có giấy đăng ký kinh doanh thuộc lĩnh vực giống cây trồng lâm nghiệp được cơ quan có thẩm quyền cấp (*các cơ sở chưa có giấy đăng ký kinh doanh thì liên hệ với Phòng Kế hoạch - Tài chính cấp huyện hoặc Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn, lập thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định*).

c) Cơ sở sản xuất, kinh doanh phải công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với giống cây lâm nghiệp chính do cơ sở mình sản xuất và không được thấp hơn tiêu chuẩn quốc gia (*theo quy định tại Điều 20 Mục 3 Chương II Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ*); cụ thể hướng dẫn công bố:

- Bảng tiêu chuẩn cơ sở cho từng loài cây theo Biểu 01.

Ví dụ: công bố tiêu chuẩn cơ sở số 01, năm ban hành tiêu chuẩn cơ sở là năm 2023 của hộ kinh doanh Nguyễn Văn A, cho Cây Keo lai nhân bằng giám

hom, cây có bầu (có mẫu ví dụ kèm theo);

- Bảng tổng hợp tiêu chuẩn cơ sở theo Biểu 02.

Ví dụ: công bố cho hộ kinh doanh Nguyễn Văn A, đã thực công bố 03 tiêu chuẩn cơ sở (có mẫu ví dụ kèm theo);

Ghi chú: *Biểu 03 là bảng tóm tắt yêu cầu kỹ thuật và phương pháp kiểm tra các chỉ tiêu chất lượng của cây giống của một số loài cây trồng lâm nghiệp hiện nay trên địa bàn tỉnh để các tổ chức, cá nhân sản xuất tham khảo khi tự công bố tiêu chuẩn cơ sở cho cây trồng do mình sản xuất và không được thấp hơn bảng tóm tắt tại biểu 03 kèm theo công văn này.*

d) Về trình tự, thủ tục liên quan đến việc công bố TCCS của tổ chức, hộ kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp:

- Xây dựng dự thảo TCCS gồm các bước chính như sau:

- + Bước 1: Dựa trên hướng dẫn văn bản này, soạn dự thảo TCCS;
- + Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến của Chi cục Kiểm lâm (nếu cần thiết),
- + Bước 3: Hoàn chỉnh dự thảo, công bố và in ấn TCCS.

- Công bố TCCS: Người đứng đầu cơ sở xem xét và quyết định bằng văn bản công bố TCCS; Hồ sơ công bố TCCS được lưu trữ tại cơ sở, đồng thời gửi:

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi thông qua Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi (01 bộ); địa chỉ: hẻm 173, Ngõ Sỹ Liên, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi;

+ Chính quyền địa phương (01 bộ), nơi có vườn ươm giống cây trồng lâm nghiệp để quản lý.

2. Hồ sơ vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính

a) Đối với lô hạt giống và cây giống trong bình mô hoặc mua hom để gieo, ươm (*áp dụng đối với cơ sở tự sản xuất, kinh doanh*): Yêu cầu bên bán cung cấp bản phô tô quyết định công nhận nguồn giống; bản chính bảng kê vật liệu giống, phiếu xuất kho và hóa đơn bán hàng, trong đó ghi rõ khối lượng hạt giống, số lượng cây mầm mô, hom giống và tên, mã số của giống sản xuất.

(bảng kê vật liệu giống theo biểu 04, 05 và 06)

b) Đối với lô cây giống (*áp dụng đối với cơ sở kinh doanh mua cây về bán hoặc tổ chức, cá nhân mua cây trồng rừng*): Kiểm tra cây giống về nguồn gốc giống, tuổi cây, đường kính cổ rễ, chiều cao, bầu cây, hình thái chung và sâu bệnh hại đảm bảo các tiêu chuẩn không thấp hơn so với tiêu chuẩn do cơ sở sản xuất, kinh doanh tự công bố và yêu cầu cơ sở sản xuất, kinh doanh cung cấp bản phô tô quyết định công nhận nguồn giống; bản chính bảng kê vật liệu giống, phiếu xuất kho và hóa đơn bán hàng, trong đó ghi rõ số lượng cây giống và mã số của nguồn giống (*bảng kê vật liệu giống theo biểu 07*)

Kính đề nghị UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức phổ biến hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo CCKL tỉnh Q.Ngãi;
- Chi cục: PTNT; QLCL NLS và TS;
- Trung tâm Giống tỉnh Q.Ngãi;
- Trung tâm Khuyến nông tỉnh Q.Ngãi;
- BQL rừng PH tỉnh Q.Ngãi;
- Quỹ BV và PTR tỉnh Q.Ngãi;
- Các Phòng, Hạt, Đội KLCĐ và PCCCR;
- Một số CS SXKD trên địa bàn tỉnh (có DS kèm theo);
- Lưu: VT, ntkp26

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Khánh Ngọc